

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

V, ngày 04 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 230/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn T, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn T, xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Là: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 08 tháng 7 năm 2016 tại UBND xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình. Trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu, đến với nhau là tự nguyện. Trong cuộc sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, bất đồng, liên tục cãi vã do không chung quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, không thông cảm được với nhau về điều kiện, hoàn cảnh riêng của mỗi người. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh P, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống

chung không hạnh phúc, mâu thuẫn không thể hàn gắn, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn anh chị đều đã suy nghĩ kỹ và tự nguyện, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H có một con chung là Nguyễn Thiên M, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016. Ly hôn, để con ổn định cuộc sống, anh P và chị H thống nhất thỏa thuận: Anh P trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thiên M. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung Nguyễn Thiên M số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/01 (một) tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2022 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con, cấp dưỡng cho con là tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của con, anh chị đề nghị Tòa án công nhận.

[3] Về chia tài sản chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H thống nhất trình bày anh chị không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Xét thấy:

- Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H đã thực sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con. Sự thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

1.2. Về nuôi con chung:

1.2.1. Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H có một con chung là Nguyễn Thiên M, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2016. Ly hôn: Anh Nguyễn Văn P

trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thiên M. Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng con chung Nguyễn Thiên M số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng/01 (một) tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2022 đến khi con chung Nguyễn Thiên M đủ 18 tuổi.

1.2.2. Chị Nguyễn Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

1.3. Về chia tài sản chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh P, chị H đã nộp tạm ứng tại Biên lai số 0000995 đề ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã VH, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 36/2016, ngày 08 tháng 7 năm 2016);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thùy Dương**

